

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **162/2018/HSST**

Ngày: 16/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Thị Minh Thu;**
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hộ
Bà Trần Thu Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2018/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2018/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hữu C, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và trú tại: Số 49 Hàng Sắt, phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn Ph (đã chết); con bà: Vũ Thúy H, sinh năm 1976;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 227/2015/HSST ngày 24/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trần Hữu C chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2017, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 04/5/2015 Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt quả tang ngày 29/7/2018, tạm giữ và tạm giam từ ngày 30/7/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29/7/2018 Trần Hữu C đi xe ô tô khách từ nhà ở Nam Định đến Hà Nội để mua ma túy đá sử dụng, đến khoảng 19 giờ cùng ngày C đến bến xe nước ngầm Hà Nội và sử dụng số điện thoại 0971867526 gọi và nhắn tin đến số 01665416085 của Long (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy đá. Sau đó C đi xe ôm đến cổng Bệnh viện 103 thuộc phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội gặp Long mua 1.000.000 đồng ma túy, Long đưa C 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày C đi taxi BKS: 30E-32903 của anh Nguyễn Danh L đến Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội tìm bạn (mới quen không rõ nhân thân lai lịch) xin ngủ nhờ. Khi lên xe taxi thì C để bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa ma túy đá ở giữa ghế lái và ghế phụ. Khoảng 23 giờ 15 phút, khi đi đến cổng trường Đại học Tài nguyên môi trường thuộc tổ 13, phường Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì C bảo anh L dừng xe taxi để chờ bạn ra đón thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Thu giữ của Trần Hữu C: 01 điện thoại GIGI màu đỏ đen (loại 02 sim) bên trong có sim số 0971867526 và 01256886839; 01 điện thoại iphone 6 màu xám bên trong không có sim; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x3) cm, bên trong túi nilon có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 6323/KLGD-PC54 ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 2,389 gam.*

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Trần Hữu C cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của anh Nguyễn Danh L cho kết quả âm tính, không sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Hữu C và anh Nguyễn Danh L đã khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Đối với đối tượng tên Long, sử dụng số điện thoại 01665416085. Xác minh tại Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội xác định chủ thuê bao số điện thoại trên chưa đăng ký thông tin. Kết quả xác minh không xác định được đối tượng tên Long.

Đối với anh Nguyễn Danh L là lái xe taxi khi chở C đi không biết C mang theo ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám, C mượn của chị Vũ Thúy H (là mẹ của C) để sử dụng, chị Hà không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã trả lại chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 174/CT-VKSBLT ngày 02 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Hữu C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hữu C mức án từ 24 đến 30 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Qua nghiên cứu nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Trần Hữu C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 29/7/2018, tại khu vực cổng trường Đại học Tài nguyên môi trường thuộc tổ 13, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Trần Hữu C tàng trữ trái phép 2,389gam ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ là **2,389gam** Methamphetamine nên thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Bị cáo biết ma túy tác hại xấu đến sức khỏe của con người, biết pháp luật nghiêm cấm;

đã từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân, từ bỏ ma túy mà tiếp tục cố ý mua ma túy về sử dụng. Nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Trần Hữu C và giám định viên;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

Thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại GIGI màu đỏ đen lắp sim: 0971867526 và 01256886839 là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Hữu C **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2018.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của đối tượng Trần Hữu C và giám định viên;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại GIGI màu đỏ đen lắp sim: 0971867526 và 01256886839 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 06/19 ngày 04/10/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm với Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trần Hữu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Minh Thu